

## Hỗ trợ doanh nghiệp vượt qua rào cản khi tham gia FTA



Việt Nam đã ký kết và từng bước thực thi các hiệp định thương mại tự do (FTA) với nhiều cơ hội, thách thức mới. Để giúp doanh nghiệp vượt qua các rào cản khi tham gia các FTA, Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) nói chung, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (TCĐLCL) nói riêng đã tăng cường các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam hội nhập quốc tế và tận dụng cơ hội từ các FTA mang lại.

**Ông Nguyễn Hoàng Linh - Phó Tổng cục trưởng Tổng cục TCĐLCL - đã dành thời gian trao đổi với Tạp chí xung quanh vấn đề này.**

**Thưa ông, Việt Nam đã tham gia sâu vào nền kinh tế toàn cầu với hàng loạt Hiệp định thương mại tự do (FTA) được ký kết. Ông nhận định như thế nào về cơ hội và thách thức của doanh nghiệp Việt Nam trong bối cảnh này?**

Việc tham gia ký kết các FTA đã nâng cao đáng kể năng lực và vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế. Các FTA đã tạo ra động lực và sức ép mới để Việt Nam hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế. Môi trường pháp lý, chính sách kinh tế, cơ chế quản lý trong nước theo đó cũng dần được hoàn thiện, hài hòa với các tiêu chuẩn quốc tế.

Các cơ hội mà chúng ta có được đó chính là thuế suất giảm, minh bạch hóa về mặt chính sách, cơ hội liên quan tới cam kết về hàng rào kỹ thuật trong thương

mại TBT, cụ thể là đảm bảo không phát sinh những rào cản không cần thiết cho thương mại của hai hay các bên, gây cản trở thương mại và tổn thất cho doanh nghiệp nói riêng và nền kinh tế nói chung.

Về thách thức, doanh nghiệp Việt Nam sẽ phải đối mặt với cạnh tranh khốc liệt hơn từ việc thuế suất giảm, hàng hóa nhập khẩu với chất lượng đa dạng, phong phú hơn trên thị trường. Theo thống kê của Ủy ban TBT, trong năm 2019 có tới gần 3.000 biện pháp TBT được các nước thành viên WTO thông báo dự kiến sẽ ban hành và áp dụng, và con số này đều tăng qua các năm, điều đó đồng nghĩa với việc các doanh nghiệp phải có sự chuẩn bị kỹ lưỡng để đáp ứng các yêu cầu về mặt kỹ thuật đối với sản phẩm, hàng hóa trước khi vào thị trường xuất khẩu.

Bên cạnh đó, doanh nghiệp

của hầu hết các nước đối tác FTAs của Việt Nam đã có thói quen tham gia sâu vào quá trình xây dựng chính sách về TBT trong nước và quốc tế. Họ thường phản ứng ngay nếu nhận thấy một chính sách TBT mà nước khác xây dựng có khả năng cản trở thương mại quá mức cần thiết, ảnh hưởng tới hoạt động xuất khẩu, như vậy họ sẽ tận dụng quyền lợi TBT tốt hơn doanh nghiệp Việt Nam. Thời gian tới, Tổng cục TCĐLCL sẽ tăng cường các hoạt động giúp cộng đồng doanh nghiệp hiểu rõ hơn quyền lợi của mình trong các cam kết TBT FTAs để tận dụng cho hoạt động xuất nhập khẩu cũng như các cơ chế tham vấn khi gặp các vướng mắc về TBT. Chỉ khi doanh nghiệp hiểu được quyền lợi của mình và sử dụng được các quyền lợi đó, cam kết TBT trong các FTAs mới thực sự đi vào đời sống và thực sự mang lại lợi ích cho doanh nghiệp.



**Như trên ông vừa đề cập, các FTA tạo cơ hội mở rộng thị trường tiêu thụ nhưng cũng khiến hàng hóa Việt Nam đối mặt với nhiều rào cản. Vậy theo ông, chúng ta cần có những giải pháp gì để doanh nghiệp có thể vượt qua các rào cản này?**

Ký kết các FTA, Việt Nam đã chuẩn bị những năng lực cần thiết để tham gia vào sân chơi nhiều cơ hội nhưng cũng lắm thách thức này. Cụ thể, thực hiện rà soát, cải cách hành chính, cải thiện môi trường pháp lý và kinh doanh; tạo sân chơi bình đẳng, minh bạch giữa doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và doanh nghiệp tư nhân; cơ quan quản lý nhà nước đã cắt giảm các thủ tục hành chính trong kinh doanh; thực hiện xã hội hóa các hoạt động dịch vụ

tư vấn, đánh giá sự phù hợp.

Đáng chú ý là hệ thống hạ tầng kỹ thuật của Việt Nam không ngừng được nâng cao. Hệ thống các tiêu chuẩn quốc gia đã phủ hầu hết các sản phẩm, hàng hóa của Việt Nam. Tính đến nay, Việt Nam đã có 12.000 TCVN, đạt tỷ lệ 56% hài hòa với tiêu chuẩn quốc tế; quy chuẩn quốc gia có khoảng 800 QCVN dần hoàn thiện, phù hợp với hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn chung của quốc tế, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Tiêu chuẩn quốc gia với tỷ lệ 56% hài hòa với tiêu chuẩn quốc tế và khu vực đã tạo thuận lợi về hành lang kỹ thuật để hàng hóa của Việt Nam vào các thị trường lớn đẩy sức cạnh tranh, phải đối mặt với các hàng rào kỹ thuật về kiểm dịch, môi trường, an toàn thực phẩm, thực hiện việc

truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

Tuy nhiên, để tạo một hành lang “thông thoáng” giúp cho các doanh nghiệp dễ dàng vượt qua các rào cản từ FTA, cần một số giải pháp như:

*Một là*, đồng bộ về chính sách, tiếp tục xây dựng hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn quốc gia hài hòa tiêu chuẩn quốc tế.

*Hai là*, chủ động hướng dẫn doanh nghiệp tổ chức thực thi các hàng rào kỹ thuật về tiêu chuẩn kỹ thuật sản phẩm, quy chuẩn về an toàn sức khỏe và bảo vệ môi trường và hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, thông qua các hoạt động chứng nhận sản phẩm phù hợp TCVN, QCVN; chứng nhận về an toàn vệ sinh thực phẩm, truy xuất nguồn gốc (TXNG) sản phẩm...

*Ba là*, đổi mới cách thức triển khai thực hiện xã hội hóa công tác tiêu chuẩn, quy chuẩn gắn với sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp sản xuất hàng hóa chủ lực có ưu thế trên thị trường và chiếm tỷ trọng lớn đối với nền kinh tế.

*Bốn là*, tiếp tục nghiên cứu xây dựng chính sách hỗ trợ cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam xây dựng và áp dụng các TCVN, tiêu chuẩn quốc tế, QCVN, các công cụ năng suất chất lượng, hệ thống quản lý tiên tiến để nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong giai đoạn mới.

## Diễn đàn Khoa học và Công nghệ

**Ông có thể nói rõ hơn những hoạt động cụ thể của Bộ KH&CN cũng như Tổng cục TCĐLCL trong việc hỗ trợ doanh nghiệp khi tham gia các Hiệp định này?**

Thực hiện chỉ đạo của Bộ KH&CN, thời gian qua Tổng cục TCĐLCL đã tham gia triển khai các hiệp định, cụ thể như: Hiệp định Thương mại tự do ASEAN - Trung Quốc (ACFTA) đề cao vấn đề TXNG hàng hóa, do đó, để đảm bảo TXNG đối với hàng hóa xuất nhập khẩu Trung Quốc - Việt Nam, Tổng cục đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc làm việc với cơ quan chức năng của chính phủ Trung Quốc để ký hợp tác về TXNG, bước đầu thừa nhận lẫn nhau về TXNG, tiến tới thừa nhận kết quả chứng nhận chất lượng hàng hóa...

Đối với Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA), EU sẽ bảo hộ 39 chỉ dẫn địa lý của Việt Nam, đây được coi là “cánh cửa mở” cho xuất khẩu nông sản Việt Nam sang thị trường EU, nhưng điều đó chỉ thành hiện thực khi các doanh nghiệp Việt Nam vượt qua được hàng rào kỹ thuật của một trong những thị trường có tiêu chuẩn chất lượng khắt khe nhất thế giới hiện nay. Khi thuế về 0% nhưng chất lượng sản phẩm, tiêu chuẩn kỹ thuật là điều quan trọng nhất, việc đáp ứng các quy tắc xuất xứ hay vượt qua được các rào cản kỹ thuật, kiểm dịch động thực vật là các vấn đề đáng quan ngại đối với nhiều doanh nghiệp. Về vấn đề

này, Tổng cục TCĐLCL đã giao Trung tâm Mã số mã vạch Quốc gia xây dựng TCVN 12850:2019 về yêu cầu chung đối với hệ thống TXNG, đồng thời trình Bộ KH&CN ban hành Thông tư quản lý về mã số mã vạch và TXNG. Trong năm 2020, Trung tâm Mã số mã vạch Quốc gia tiếp tục xây dựng các TCVN về thể thức vật mang dữ liệu và các loại mã truy vết sử dụng trong TXNG để đáp ứng các quy tắc xuất xứ mà FTA này đặt ra.

Ngoài ra, để đồng hành với doanh nghiệp trong các hoạt động nâng cao năng lực cạnh tranh, thời gian qua, Bộ KH&CN nói chung, Tổng cục TCĐLCL nói riêng đã thể chế hóa kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển hoạt động chất lượng, quản lý nhà nước về chất lượng phục vụ các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập kinh tế quốc tế thông qua việc hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động đánh giá sự phù hợp, quản lý chất lượng theo quy định của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa phù hợp với thông lệ quốc tế.

Với việc triển khai tích cực chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về cải cách công tác kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu, Bộ KH&CN đã triển khai áp dụng cơ chế “chuyển mạnh sang hậu kiểm” cùng với việc đơn giản hóa thủ tục kiểm tra hàng hóa nhập khẩu đã giúp

doanh nghiệp tiết giảm chi phí, thời gian cho thủ tục kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu, từ đó giảm chi phí sản xuất, giảm giá thành sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh.

Bộ KH&CN đã và đang tích cực phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, soát xét hài hòa hệ thống tiêu chuẩn quốc gia với tiêu chuẩn quốc tế, đặc biệt trong các lĩnh vực ưu tiên, làm cơ sở cho thuận lợi hoá thương mại, xuất khẩu và nhập khẩu hàng hoá giữa Việt Nam với các nước trong khu vực và trên thế giới. Việc chủ động tham gia vào các tổ chức, diễn đàn khu vực và thế giới, xúc tiến triển khai ký kết và tổ chức thực hiện các hiệp định, thoả thuận thừa nhận lẫn nhau trong khuôn khổ ASEAN, APEC, MRA song phương giữa các nước, ưu tiên ký kết MRA với các nước có giá trị hàng hoá trao đổi thương mại lớn với nước ta đã tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tiếp cận, sản xuất sản phẩm phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế, nâng cao năng lực cạnh tranh và đáp ứng yêu cầu hội nhập

**Xin trân trọng cảm ơn ông!**

**Thực hiện: Hải Hằng**